

**BẢNG CHI TIẾT
GIÁ KHỞI ĐIỂM, TIỀN ĐẶT TRƯỚC, TIỀN HỒ SƠ ĐỂ ĐẦU GIÁ QSD 73 LÔ ĐẤT Ở
TẠI XÃ BÍCH SƠN VÀ XÃ VIỆT TIẾN, HUYỆN VIỆT YÊN**

(Cuộc đấu giá ngày 14/01/2020)

Lô số	Diện tích (m ²)	Đơn giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô đất)	Tiền đặt trước (đồng/lô)	Tiền hồ sơ (đồng/hồ sơ/lô đất)	Ghi chú
I. KDC THÔN VÀNG, THÔN TỰ, XÃ BÍCH SƠN						
1. Dãy LK1 (BÍCH SƠN)						
1	90,7	7.000.000	634.900.000	120.000.000	500.000	
2	90,7	7.000.000	634.900.000	120.000.000	500.000	
3	93,0	7.000.000	651.000.000	120.000.000	500.000	
4	110,5	6.000.000	663.000.000	120.000.000	500.000	
5	110,5	6.000.000	663.000.000	120.000.000	500.000	
6	110,5	6.000.000	663.000.000	120.000.000	500.000	
7	102,0	6.000.000	612.000.000	120.000.000	500.000	
8	102,0	6.000.000	612.000.000	120.000.000	500.000	
9	102,0	6.000.000	612.000.000	120.000.000	500.000	
10	102,0	6.000.000	612.000.000	120.000.000	500.000	
11	102,0	6.000.000	612.000.000	120.000.000	500.000	
12	102,0	6.000.000	612.000.000	120.000.000	500.000	
13	110,5	6.000.000	663.000.000	120.000.000	500.000	
14	110,5	6.000.000	663.000.000	120.000.000	500.000	
15	96,5	7.000.000	675.500.000	120.000.000	500.000	
16	99,3	7.000.000	695.100.000	120.000.000	500.000	
17	106,2	7.000.000	743.400.000	120.000.000	500.000	
Tổng I: 17 lô	1.740,9		11.021.800.000			
II. KDC THÔN 5,7,9 (NAY LÀ THÔN CHÀNG, THÔN HÀ) XÃ VIỆT TIẾN						
1. Dãy LK 5 (VIỆT TIẾN)						
1	119,9	7.000.000	839.300.000	140.000.000	500.000	
2	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
3	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
4	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	



Lô số	Diện tích (m ²)	Đơn giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô đất)	Tiền đặt trước (đồng/lô)	Tiền hồ sơ (đồng/hồ sơ/lô đất)	Ghi chú
5	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
6	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
7	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
8	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
9	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
10	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
11	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
12	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
13	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
14	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
15	100,0	7.000.000	700.000.000	140.000.000	500.000	
16	178,0	7.000.000	1.246.000.000	140.000.000	500.000	
17	123,5	4.000.000	494.000.000	80.000.000	200.000	
18	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
19	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
20	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
21	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
22	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
23	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
24	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
25	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
26	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
27	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
28	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
29	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
30	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
31	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
32	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
33	100,0	4.000.000	400.000.000	80.000.000	200.000	
34	209,2	4.000.000	836.800.000	140.000.000	500.000	
Cộng: 34 lô	3.630,6		19.616.100.000			

Lô số	Diện tích (m ²)	Đơn giá khởi điểm (đồng/m ²)	Giá khởi điểm (đồng/lô đất)	Tiền đặt trước (đồng/lô)	Tiền hồ sơ (đồng/hồ sơ/lô đất)	Ghi chú
2. Dãy LK6 (VIỆT TIỀN)						
1	128,8	3.500.000	450.800.000	70.000.000	200.000	
2	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
3	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
4	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
5	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
6	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
7	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
8	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
9	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
10	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
11	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
12	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
13	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
14	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
15	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
16	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
17	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
18	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
19	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
20	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
21	100,0	3.500.000	350.000.000	70.000.000	200.000	
22	175,4	3.500.000	613.900.000	120.000.000	500.000	
Cộng: 22 lô	2.304,2		8.064.700.000			
Tổng II: 56 lô	5.934,8		27.680.800.000			
TỔNG: I+II = 73 lô	7.675,7		38.702.600.000			

